

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự sơ thẩm thụ lý số 196/2020/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2020, giữa:

- * **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1989
HKTT, trú tại: thôn Ng, xã Ph, huyện K, tỉnh Hưng Yên.
- * **Bị đơn:** Anh Trần Duy A- Sinh năm: 1979
HKTT và trú tại: thôn Ng, xã P, huyện K, Hưng Yên.
- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào các Điều: 51; 55; 57 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, lập ngày 15/9/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Trần Duy A.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Trần Duy A cùng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị H và anh A chưa có con chung. Chị H và anh A cùng khẳng định, hiện tại chị H đang có thai khoảng 06 tuần tuổi, tuy nhiên chị và anh A không yêu cầu Tòa án xem xét vấn đề này.

- Về tài sản chung, công nợ chung, đất ruộng nông nghiệp, công sức đóng góp đối với hai bên gia đình: Chị H và anh A tự nguyện không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Đối trừ số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, theo biên lai thu số: AA/2019/0002343 ngày 18/8/2020. Chị H được hoàn trả số tiền 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận :

- Các đ- ơng sự;
- TAND tỉnh H- ng Yên;
- VKSND huyện K;
- THA huyện K;
- UBND xã Ph;
- L- u HSV A.

ĐÀO DUY TRĨNH